### KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN 1

Học phần: Tích hợp hệ thống phần mềm, Mã học phần: IT6034, Thời gian: 60 phút

-----

File cuahang.xml có cấu trúc và nội dung sau:

```
⊟<cuahang>
 2
          <hoadon>
 3
              <mahoadon>h1</mahoadon>
 4
              <ngaylap>2025-02-20</ngaylap>
 5
              <hotenkh>Trần Văn Tuần/hotenkh>
 6
              <sanpham masp="s1">
 7
                  <tensp>Ba lô 14 inch</tensp>
8
                  <cannang>1kg</cannang>
 9
                  <qiatien>300</qiatien>
10
              </sanpham>
11
              <sanpham masp="s2">
12
                  <tensp>Vở kẻ ngang</tensp>
13
                  <cannang>0.2kg</cannang>
14
                  <giatien>20</giatien>
15
              </sanpham>
16
          </hoadon>
17
      </cuahang>
```

# Câu 1: (4 điểm) Tạo project NetBeans, đặt tên là DeN\_Hoten\_masv tại ổ đĩa D (ví dụ De3\_NguyenThiAnh\_2023129978)

- a) (2đ) Xây dựng lược đồ mô tả cấu trúc của file **cuahang**.xml để lưu trữ các thông tin trên.
- b) (2đ) Tạo các ràng buộc để dữ liệu nhập vào phải đảm bảo yêu cầu sau:
  - Họ tên là xâu ký tự chứa các ký tự từ a-z, A-Z, dấu cách và có tối thiểu 3 ký tự.
  - Mã sản phẩm phải là duy nhất.
  - Giá tiền từ 1-1000.
  - Cho phép nhập tối thiểu 2 hoadon, mỗi hóa đơn tối thiểu 2 sản phẩm.

#### Câu 2: (2 điểm)

- a) (1đ) Tạo file **cuahang**.xml hợp lệ với lược đồ đã xây dựng.
- b) (1đ) Nhập vào 2 hóa đơn, mỗi hóa đơn có 2 sản phẩm.

#### Câu 3: (4 điểm):

a) (2đ) Sử dụng **XSLT** để hiển thị thông tin về các cửa hàng theo mẫu. Mã màu header là:#CC3300, màu nền trong bảng là #FDE9D9)

## THÔNG TIN CỬA HÀNG

MÃ HÓA ĐƠN: **H1** NGÀY LẬP: **2025-02-20** 

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Cân nặng	Giá tiền

- b) (2đ) Hiển thị màu của **giá tiền** của các sản phẩm theo yêu cầu:
  - a. Nếu giá tiền >=500 thì hiển thị màu đỏ
  - b. Nếu giá tiền >=300 thì hiển thị màu xanh
  - c. Nếu giá tiền <300 thì hiển thi màu đen